TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP** --------- Số: 06 /2020/QĐST-DS.	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Lai Vung, ngày 20 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2020, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 263/2019/TLST-DS, ngày 12 tháng 12 năm 2019;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Hữu T, sinh năm: 1955; Địa chỉ: ấp TL2, xã TA, huyện CĐ, thành phố CT.

Người đại diện theo ủy quyền là ông Đỗ Đồng N, sinh năm: 1960; Địa chỉ: ấp NT1B, xã NNA, huyện CTA, tỉnh HG.

Bị đơn: Trần Thị Minh T, sinh năm: 1975; Địa chỉ: 279A/5 ấp TA, xã PH, huyện LV, tỉnh ĐT; Tạm trú: Vựa trái cây Minh Thùy, ấp TL, xã TT, huyện LV, tỉnh ĐT.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị Minh T tự nguyện trả cho ông Nguyễn Hữu T số tiền mua quýt còn nợ là 72.000.000đ (Bảy mươi hai triệu đồng).

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Nguyễn Hữu T mà Trần Thị Minh T chưa thi hành xong số tiền trên thì hàng tháng Trần Thị Minh T còn phải

chịu tiền lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án đến khi thi hành án xong.

- Án phí; Tạm ứng án phí:

+ Trần Thị Minh T tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm nghìn đồng)

+ Ông Nguyễn Hữu Truyền có đơn xin miễn tiền tạm ứng án phí, án phí và thuộc trường hợp được miễn tiền tạm ứng án phí, án phí theo quy định pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND H.Lai Vung;
- CC THA DS H. Lai Vung
- Các đ/s;
- Lưu HS (Q), AV;

THẨM PHÁN

Đã ký

Huỳnh Thị Bích Huyền